

Số: 55 /NQ-HĐQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 08 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ QUỐC TẾ VIETTEL**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ hiện tại của Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Quốc tế Viettel (“**Tổng Công ty**” hoặc “**VTG**”);

Căn cứ Tờ trình HĐQT số 903/TTr-VTG ngày 03/07/2024 về việc đề nghị ký các hợp đồng mua-bán vật tư, thiết bị cho các Công ty thị trường;

Căn cứ vào Phiếu biểu quyết của Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) của Tổng Công ty;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản ngày 29 tháng 08 năm 2024.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua về mặt chủ trương VTG mua thiết bị của các đối tác và bán cho các Công ty như sau:

i) Bán thiết bị IP Metro Juniper cho Công ty Viettel Cambodia (“**VTC**”) với tổng giá trị các hợp đồng bán ra là **2,771,049.19 USD**.

ii) Bán thiết bị IP Metro Huawei cho VTC với tổng giá trị các hợp đồng bán ra là **642,753.89 USD**.

iii) Bán thiết bị Core Huawei cho VTC với tổng giá trị các hợp đồng bán ra là **2,115,590.37 USD**.

iv) Bán thiết bị IP Metro Juniper cho Công ty Movitel S.A (“**MVT**”) với tổng giá trị các hợp đồng bán ra là **876,181.00 USD**.

Điều 2. Giao cho Tổng Giám đốc VTG:

i) Đàm phán, xem xét, quyết định nội dung, điều khoản chi tiết tại hợp đồng bán thiết bị, quyết định các điều khoản thương mại (thanh toán, nghiệm thu...) trong các hợp đồng đầu ra theo thực tế đàm phán với VTC/MVT.

ii) Ký kết hợp đồng, phụ lục hợp đồng và các tài liệu có liên quan khác phát sinh từ việc ký kết, thực hiện các hợp đồng nêu trên đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật, quyền lợi và hiệu quả kinh doanh của VTG.

Điều 3. Nghị Quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT; BKS;
- Ban TGD; VTC; MVT;
- Lưu VPHĐQT. Quỳnh 02.



Đại tá Đào Xuân Vũ

Phụ lục 1: DANH MỤC HÀNG HÓA

STT	Đối tác	Danh mục thiết bị	Thị trường	Giá trị hợp đồng đầu vào quy đổi (USD)	Giá trị hợp đồng đầu ra (USD)	Tiến độ giao hàng	Thời gian ký các biên bản (HD đầu ra)	Điều kiện thanh toán (HD đầu ra)
TỔNG GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG				5.712.531.75	6.405.574.45			
1	Công ty CP Phát triển Công nghệ Viễn thông Tin học Sun Việt	IP Metro Juniper	VTC	2.497.447.80	2.771.049.19	DAP Sihanouk Ville Seaport and/or Bavet Border Gate, Cambodia – Incoterms 2010 trong vòng 14 tuần kể từ ngày ký hợp đồng.	HOC: 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hàng hóa PAC: 30 ngày kể từ ngày hoàn tất kiểm tra; FAC: 30 ngày kể từ ngày hoàn thành đo kiểm sau chạy thử. Thời gian chạy thử là 1 tháng kể từ ngày PAC	Lần 1: 20% trong vòng 60 ngày sau khi ký Hợp đồng; Lần 2: 30% trong vòng 30 ngày kể từ ngày ký HOC; Lần 3: 20% trong vòng 90 ngày kể từ ngày ký HOC hoặc 30 ngày từ ngày ký PAC tùy điều kiện nào đến trước; Lần 4: 30% trong vòng 180 ngày kể từ ngày ký HOC hoặc 30 ngày từ ngày ký FAC tùy điều kiện nào đến trước.
2	Huawei International Pte., Ltd	IP Metro Huawei	VTC	574.280.45	642.753.89	DAP Sihanouk Ville Seaport and/or Bavet Border Gate, Cambodia – Incoterms 2010 trong vòng 12 tuần kể từ ngày ký hợp đồng.	HOC: 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hàng hóa PAC: 30 ngày kể từ ngày hoàn tất kiểm tra; FAC: 30 ngày kể từ ngày hoàn thành đo kiểm sau chạy thử. Thời gian chạy thử là 4 tháng kể từ ngày PAC	Lần 1: 20% trong vòng 60 ngày sau khi ký Hợp đồng; Lần 2: 30% trong vòng 30 ngày kể từ ngày ký HOC; Lần 3: 20% trong vòng 90 ngày kể từ ngày ký HOC hoặc 30 ngày từ ngày ký PAC tùy điều kiện nào đến trước; Lần 4: 30% trong vòng 180 ngày kể từ ngày ký HOC hoặc 30 ngày từ ngày ký FAC tùy điều kiện nào đến trước.
3	Huawei International Pte., Ltd	Core Huawei	VTC	1.849.906.50	2.115.590.37	DAP Sihanouk Ville Seaport and/or Bavet Border Gate, Cambodia – Incoterms 2010 trong vòng 12 tuần kể từ ngày ký hợp đồng.	HOC: 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hàng hóa PAC: 30 ngày kể từ ngày hoàn tất kiểm tra; FAC: 30 ngày kể từ ngày hoàn thành đo kiểm sau chạy thử. Thời gian chạy thử là 4 tháng kể từ ngày PAC	Lần 1: 20% trong vòng 60 ngày sau khi ký Hợp đồng; Lần 2: 30% trong vòng 30 ngày kể từ ngày ký HOC; Lần 3: 20% trong vòng 90 ngày kể từ ngày ký HOC hoặc 30 ngày từ ngày ký PAC tùy điều kiện nào đến trước; Lần 4: 30% trong vòng 180 ngày kể từ ngày ký HOC hoặc 30 ngày từ ngày ký FAC tùy điều kiện nào đến trước.
4	Công ty CP Phát triển Công nghệ Viễn thông Tin học Sun Việt	IP Metro Juniper	Movitel	790.897.00	876.181.00	CIF/CIP Maputo seaport/airport, Mozambique – Incoterms 2010 trong vòng 16 tuần kể từ ngày ký hợp đồng.	HOC: 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hàng hóa TAC: 30 ngày kể từ ngày HOC với điều kiện chất lượng hàng hóa kiểm tra đạt yêu cầu;	Lần 1: 50% trong vòng 60 ngày sau khi ký Hợp đồng; Lần 2: 50% trong vòng 3 tháng kể từ ngày ký HOC với điều kiện PAC đã ký;

